

BÁO CÁO

Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022

Căn cứ Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp.

Trường Đại học Luật Hà Nội đã xây dựng Kế hoạch số 4335/KH-ĐHLHN ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc khảo sát tình hình việc làm đối với sinh viên trình độ đại học hệ đào tạo chính quy tốt nghiệp văn bằng 1 trong khoảng 12 tháng kể từ khi tốt nghiệp đến thời điểm thực hiện khảo sát và đã thực hiện khảo sát theo đúng yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Đại học Luật Hà Nội báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả khảo sát trên với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tình hình tốt nghiệp của sinh viên

Trường Đại học Luật Hà Nội có 1865 sinh viên trình độ đại học hệ đào tạo chính quy văn bằng 1 tốt nghiệp tính đến thời điểm khảo sát. Số lượng sinh viên tốt nghiệp theo từng ngành đào tạo được thể hiện chi tiết trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Số lượng SVTN các ngành đào tạo

STT	Mã ngành	Tên ngành ĐT	Số SVTN		Ghi chú
			Tổng số	Nữ	
1	7380101	Ngành Luật	1308	987	
2	7380109	Ngành Luật Thương mại quốc tế	93	70	
3	7220201	Ngành Ngôn ngữ anh	100	82	
4	7380107	Ngành Luật Kinh tế	364	287	
TỔNG			1865	1426	

2. Cách thức thực hiện khảo sát

2.1. Đơn vị thực hiện khảo sát

Phòng Công tác sinh viên là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc liên lạc với sinh viên tốt nghiệp để thu thập thông tin về tình hình việc làm.

2.2. Tình hình phản hồi của sinh viên

Bảng 2: Thống kê kết quả phản hồi của sinh viên

STT	Ngành ĐT	Phản hồi		Không phản hồi		Tổng cộng
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
1	Ngành Luật	937	71.6%	371	28.4%	1308
2	Ngành Luật Thương mại quốc tế	88	94.6%	5	5.4%	93
3	Ngành Ngôn ngữ anh	89	89%	11	11%	100
4	Ngành Luật Kinh tế	295	81%	69	19%	364
Tổng		1409	75.5%	456	24.5%	1865

Trong số 1865 SVTN của Nhà trường chỉ có 1409 sinh viên có phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 75.5%) và còn khá nhiều sinh viên không phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 24.5%). Số SVTN không phản hồi về tình trạng việc làm tập trung chủ yếu vào ngành Luật (chiếm tỷ lệ 28.4%) và ngành Luật Kinh tế (chiếm tỷ lệ 19%); Hai ngành đào tạo còn lại số sinh viên phản hồi chiếm tỷ lệ cao đối với ngành Ngôn ngữ Anh tỷ lệ là 89%, ngành có tỷ lệ phản hồi cao nhất là ngành Luật Thương mại quốc tế chiếm tỷ lệ 94.6%. Đối với những sinh viên không phản hồi do đã không còn sử dụng số điện thoại, email cung cấp với Nhà trường sau khi tốt nghiệp hoặc không phản hồi vào biểu mẫu trong quá trình khảo sát của Nhà trường.

2.3. Hình thức thực hiện

- Khảo sát qua hình thức trực tuyến: Gửi phiếu khảo sát trực tuyến thông qua cổng thông tin của Trường, gửi mail cho từng tài khoản cá nhân.

- Khảo sát qua gọi điện thoại và các hình thức khác.

2.4. Thời gian khảo sát: Từ ngày 20/10/2022 đến hết ngày 10/11/2022.

3. Kết quả khảo sát

3.1. Tình hình việc làm SVTN

Bảng 3: Thống kê tình hình việc làm của SVTN

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng sinh viên tốt nghiệp	1865
2	Số lượng sinh viên phản hồi	1409
3	Số lượng sinh viên có việc làm	1293
4	Số lượng sinh viên tiếp tục học	1
5	Số lượng sinh viên chưa có việc làm	115
6	Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ Tổng số sinh viên phản hồi	91.84
7	Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ Tổng số sinh viên tốt nghiệp	69.38

Tỷ lệ SVTN có việc làm trên số lượng sinh viên phản hồi chiếm tỷ lệ khá cao 91.84%. Tuy nhiên, tỷ lệ này có sự chênh lệch khá lớn so với tỷ lệ có việc làm dựa trên tổng số SVTN là 69.3%. Điều này xuất phát từ việc có nhiều sinh viên không phản hồi về tình trạng việc làm (chiếm tỷ lệ 24.5% SVTN). Đây là một khó khăn của Nhà trường trong quá trình thực hiện khảo sát tình hình việc làm của SVTN hàng năm.

Bảng 4: Thống kê nội dung việc làm của SVTN

STT	Nội dung việc làm	Số lượng sinh viên	Tỷ lệ %
1	Đúng ngành đào tạo	480	37.1%
2	Liên quan đến ngành đào tạo	733	56.7%
3	Không liên quan đến ngành đào tạo	80	6.2%

Phần lớn sinh viên có phản hồi đều làm việc liên quan đến ngành đào tạo, chiếm tỷ lệ 56.7%. Bên cạnh đó có 37.1% sinh viên có việc làm đúng ngành đào tạo và chỉ 6.2% sinh viên có việc làm không liên quan đến ngành đào tạo.

3.2. Khu vực làm việc của SVTN có việc làm

Bảng 5: Thống kê khu vực làm việc của SVTN

STT	Khu vực làm việc	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Nhà nước	347	26.8%
2	Tư nhân	893	69.1%
3	Tự tạo việc làm	26	2%
4	Có yếu tố nước ngoài	28	2.1%

Trong số những sinh viên có việc làm, phần lớn sinh viên làm việc trong các cơ quan/ doanh nghiệp tư nhân (chiếm tỷ lệ 69.1%) và cơ quan/ doanh nghiệp nhà nước (chiếm tỷ lệ 26.8%). Đặc biệt, có 28 sinh viên tốt nghiệp làm việc trong các cơ quan/ doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài (chiếm tỷ lệ 2.1%). Ngoài ra, có 26 sinh viên tự tạo việc làm, chiếm tỷ lệ 2%.

4. Những khó khăn, thuận lợi

4.1. Thuận lợi

Lãnh đạo Nhà trường rất quan tâm đến tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Khả năng sinh viên ra trường có việc làm được Lãnh đạo Nhà trường xác định là yếu tố then chốt trong việc khẳng định chất lượng đào tạo của Nhà trường.

4.2. Khó khăn

Số lượng SVTN không phản hồi về tình trạng việc làm năm 2022 của Nhà trường là 456 sinh viên, chiếm tỷ lệ 24.5% tổng số SVTN. Điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến tỷ lệ có việc làm của SVTN của Nhà trường.

Nhà trường đã sử dụng nhiều biện pháp khảo sát như: Khảo sát trực tuyến, lập bảng khảo sát, gửi thư điện tử nhưng mức độ phản hồi từ các cựu sinh viên rất thấp. Do vậy, Nhà trường phải sử dụng phương pháp gọi điện thoại phỏng vấn

trực tiếp và đã thu được kết quả cao hơn với độ tin cậy tốt hơn. Tuy nhiên, nhiều SVTN đã không còn sử dụng số điện thoại đã cung cấp với Nhà trường trước khi tốt nghiệp nên không thể liên hệ được.

Kết quả khảo sát việc làm trên đối với Trường Đại học Luật Hà Nội là cơ sở tham khảo quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường trong những năm sắp tới.

5. Những kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không có.


Trên đây là báo cáo của Trường Đại học Luật Hà Nội về kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022. / *✓*

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/cáo);
- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/cáo);
- Hội đồng Trường (để b/cáo);
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Công TTĐT Trường ĐHLHN (để công khai);
- Lưu VT, CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TƯ



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI

* Tô Văn Hòa

Tổng hợp kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp

TT	Mã ngành	Tên ngành	Số SVTN		Số SV phân hời		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV phân hời	Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV tốt nghiệp	Khu vực làm việc			
			Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm			Nhà nước	Tur nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
							Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành								
1	7220201	Ngôn ngữ Anh	100	82	89	71	29	45	13	0	3	97.75	87.00	20	63	2	2
2	7380109	Luật Thương mại quốc tế	93	70	88	67	32	54	2	0	0	100.00	94.62	23	52	3	10
3	7380101	Luật	1308	987	937	708	338	461	46	1	90	90.29	64.68	261	561	14	10
4	7380107	Luật kinh tế	364	287	295	230	81	173	19	0	22	92.54	75.00	43	217	7	6
		Tổng:	1865	1426	1409	1076	480	733	80	1	115	91.84	69.38	347	893	26	28

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ Tô Văn Hòa